TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 29/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐĂK LĂK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Chức
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Y Dhiệu Hmok.
2.Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.
- Thư ký phiên tòa: Ông Y Sơ Mi Niê Kđăm.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

VÕ ĐÌNH T; Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1984, tại tỉnh Đắk Lăk; Nơi đăng ký HKTT: phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lăk; Nơi cư trú: TDP 1, phường T, thị xã B, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Đình S và bà Huỳnh Thị L; Vợ: Lê Thị Thanh T; Con: bị cáo có 02 con; con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1978, trú tại TDP 3, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Ông Trần Văn N – Luật sư Công ty Luật TNHH Mai Trần, thuộc đoàn Luật sư TP Hồ Chí Minh. Có mặt.

Người làm chứng:

Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ dân phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1986; Trú tại: 915 Hùng V, TDP 3, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Đình T, sinh năm 1984, trú tại TDP 1, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk có lô rẫy ở Buôn Trinh 4, xã E, thị xã B giáp ranh với rẫy anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1978, trú tại TDP 3, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Giáp ranh hai rẫy với nhau có một hàng muồng đen đã lớn, nên tán cây phủ sang một phần đất rẫy của anh L làm ảnh hưởng đến sự phát triển của cây trồng rẫy anh L, nên vào khoảng giữa tháng 8/2021, anh L đã dùng cưa cắt một phần vỏ bao quanh gốc của 07 cây muồng, mục đích để cây phát triển chậm lại, do đó hai bên xẩy ra mâu thuẫn. Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 21/8/2021, T đi làm rẫy có mang theo 01 con dao rựa (cán bằng gỗ tre, lưỡi dao bằng kim loại dài 64 cm, mũi dao quặp) để phát cây thì nghĩ đến việc anh L cưa cây muồng của mình và biết anh L cũng đang ở rẫy nên T đi qua để nói chuyện. Khi đến nơi thấy anh L đang nằm ngủ, nên T ngồi chờ ở bàn uống nước trước chòi rẫy và để con dao ở dưới đất cạnh bàn uống nước gần chỗ ngồi của mình. Thấy T đến, anh L dậy đi rửa mặt rồi ngồi vào bàn đối diện với T để nói chuyện việc liên quan đến hàng cây muồng giáp ranh, thì hai bên xẩy ra mâu thuẫn cãi nhau, anh L nói với T *"Mày có phải thằng đàng hoàng gì"*. Nghe vậy, T bức xúc đứng dậy tay phải cầm con dao rựa mang theo, dùng sống dao đánh một cái trúng vào mạng sườn trái của anh L nhưng không gây thương tích gì, thì anh L đi lùi lại rồi lấy một con dao rựa (loại dao tương tự như dao của T) để ở sau cánh cửa chòi rẫy, cầm dao tay phải chém về phía T. Sau đó hai bên đứng đối diện, cầm dao chém về phía nhau nhiều phát, trong lúc chém nhau anh L đã bị T chém trúng vào cẳng tay trái 01 nhát gây thương tích, còn T bị anh L chém trúng mu bàn tay trái gây thương tích nhẹ. Lúc này, thấy anh L bị chảy nhiều máu ở cẳng tay trái nên T sợ cầm dao bỏ chạy về rẫy của mình. Còn anh L gọi điện cho người nhà đến sơ cứu vết thương rồi đưa đến bệnh viện đa khoa T để điều trị thương tích.

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 989/TgT-TTPY ngày 21/9/2021của trung T pháp y thuộc sở y tế Đắk Lắk kết luận: Nguyễn Thanh L bị vết thương để lại sẹo hơi chéo mặt sau – ngoài 1/3 cẳng tay trái, bờ phẳng gọn, kích

thước 6 cm x 0,1 cm; mẻ xương quay cẳng tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 5%. Vật tác động sắc bén.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 con dao rựa dài 64cm (cán bằng gỗ tre, lưỡi dao bằng kim loại), bản rộng (chỗ rộng nhất 4,2cm) mũi dao quắp, trên mặt trái lưỡi dao có dập dòng chữ "KHU 1" (bị cáo giao nộp); 01 con dao rựa, lưỡi dao bằng kim loại dài 25,5cm, chỗ rộng nhất 04cm, mũi quắp, cán dao bằng gỗ tre dài 34cm, tổng chiều dài 59,5cm, trên lưỡi dao có in dập nổi chữ "KHU 1" (thu giữ tại hiện trường). Đây là công cụ bị cáo và bị hại dùng vào việc đánh nhau.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh L yêu cầu Võ Đình T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền 79.858.442 đồng *(Bảy mươi chín triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, bốn trăm bốn mươi hai đồng)*. Sau khi sự việc xẩy ra, bị cáo T đã đến xin lỗi bị hại và xin bồi thường về sức khỏe, tuy nhiên số tiền bị hại yêu cầu vượt quá khả năng kinh tế của bị cáo, nên đến nay bị cáo mới nộp khắc phục thiệt hại với số tiền 10.000.000đồng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSBH ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đã truy tố bị cáo Võ Đình T, về tội: "*Cố ý gây thương tích",* theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ Luật hình sự xử phạt Võ Đình T, từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng;

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu huỷ : 01 con dao rựa dài 64cm (cán bằng gỗ tre, lưỡi dao bằng kim loại), bản rộng (chỗ rộng nhất 4,2cm) mũi dao quắp, trên mặt trái lưỡi dao có dập dòng chữ "KHU 1" và 01 con dao rựa, lưỡi dao bằng kim loại dài 25,5cm, chỗ rộng nhất 04cm, mũi quắp, cán dao bằng gỗ tre dài 34cm, tổng chiều dài 59,5cm, trên lưỡi dao có in dập nổi chữ "KHU 1". Đây là công cụ bị cáo và bị hại dùng vào việc đánh nhau.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 16.138.442đồng, cụ thể

Chi phí cứu chữa 7.238.442đồng (có hóa đơn), tiền xe B, Buôn T và ngược lại (6 lượt x 100.000đ) 600.000đồng, tiền test Covid (03 người x 240.000đ) 720.000đồng, tiền công lao động bị mất (17 ngày x 200.000đ/ngày) 3.400.000đồng, thu nhập bị mất của người nuôi dưỡng (200.000đồng/ngày x 6 ngày) 1.200.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 2.980.000đồng(tương ứng 02 tháng lương cơ bản).

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Ông Trần Văn N trình bày: Về hành vi của bị cáo là có sự chuẩn bị trước nên hành vi đó có tính chất côn đồ do vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS; Về hành vi của bị hại gây thương tích cho bị cáo là phòng vệ chính đáng nên Cơ quan Điều tra Công an thị xã Buôn Hồ xử phạt hành chính bị hại là không đúng; Kết luận điều tra xác định có yếu tố lỗi của bị hại là không thỏa đáng; Về yêu cầu bồi thường thiệt hại là phù hợp cần chấp nhận; Qua tranh tụng của luật sư HĐXX sẽ xem xét.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát và không có tranh luận. Tại phiên toà, bị cáo nói lời nói sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin lỗi bị hại, ân hận với hành vi mình gây ra và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại cộng đồng, bị cáo hứa sẽ không tái phạm và chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo xét thấy: Do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước, xem thường sức khỏe của người khác, nên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/8/2021, tại rẫy của anh Nguyễn Thanh L ở B, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân với nhau, bị cáo Võ Đình T đã có hành vi dùng dao rựa là hung khí nguy hiểm, chém anh Nguyễn Thanh L gây thương tích ở cẳng tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05% (*năm phần trăm*).

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Võ Đình T đã phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...".

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, mục đích của bị cáo không phải cố ý gây thương tích cho bị hại mà muốn làm rõ việc cưa cây muồng, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, xin lỗi bị hại, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mặc dù gia đình khó khăn nhưng đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại nhưng bị hại không nhận, song với sự thiện chí của mình bị cáo đã nộp một phần khắc phục thiệt hại tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B với số tiền 10.000.000đồng; Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Hơn nữa nguyên nhân xảy ra vụ án là do một phần lỗi của bị hại thiếu kiềm chế trong sinh hoạt, cuộc sống, đã cắt vỏ một số cây muồng giáp ranh khi chưa được sự đồng ý của bị cáo, nên gây ra bức xúc cho bị cáo, khi mâu thuẫn xãy ra bị hại cũng dùng dao là hung khí gây thương tích cho bị cáo, nhưng bị cáo không yêu cầu khởi tố vụ án và xử lý đối với bị hại để giải quyết tình cảm, tại phiên tòa bị hại xin giãm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được án treo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Vì vậy để giáo dục cải tạo bị cáo, cũng như đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội cần xem xét tính chất hành vi, hậu quả xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo để lên một mức án cho phù hợp; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại cộng đồng trên cơ sở sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Trong vụ án này Võ Đình T bị anh Nguyễn Thanh L dùng dao rựa chém vào mu bàn tay trái gây thương tích, nhưng do muốn dĩ hòa vi quý, hòa giải giữa đôi bên, nên bị cáo không giám định thương tích và không có yêu cầu khởi tố đối với anh Liêm, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Buôn Hồ không xử lý hình sự, mà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau đối với Nguyễn Thanh L là có căn cứ.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ : 01 con dao rựa dài 64cm (cán bằng gỗ tre, lưỡi dao bằng kim loại), bản rộng (chỗ rộng nhất 4,2cm) mũi dao quắp, trên mặt trái lưỡi dao có dập dòng chữ "KHU 1" và 01 con dao rựa, lưỡi dao bằng kim loại dài 25,5cm, chỗ rộng nhất 04cm, mũi quắp, cán dao bằng gỗ tre dài 34cm, tổng chiều dài 59,5cm, trên lưỡi dao có in dập nổi chữ "KHU 1". Đây là công cụ bị cáo và bị hại dùng vào việc đánh nhau.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 79.858.442 đồng, bao gồm chi phí cứu chữa 7.238.442đồng, tiền công lao động bị mất (51 ngày x 300.000đ/ngày) 15.300.000đồng, tiền xe Buôn Hồ, Buôn Ma Thuột và ngược lại (6 lượt x 100.000đ) 600.000đồng, thu nhập bị mất của người nuôi dưỡng (1.000.000đồng/ngày x 6 ngày) 6.000.000đồng, tiền test Covid (03 người x 240.000đ) 720.000đồng và tổn thất tinh thần 50.000.000đồng và tại phiên tòa bị hại đề nghị HĐXX xem xét bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo vào viện ngày 21/8/2021 ra viện ngày 27/8/2021, nghỉ dưỡng 05 ngày từ ngày 28/8/2021 đến 01/9/2021 và tập vật lý trị liệu 06 ngày, tổng cộng 17 ngày theo giấy ra viện của bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh, Đăk Lăk. Trên cơ sở các quy định của pháp luật, tỷ lệ thương tích, mức độ lỗi của các bên. Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại các khoản sau: Chi phí cứu chữa 7.238.442đồng (có hóa đơn), tiền xe Buôn Hồ, Buôn T và ngược lại (6 lượt x 100.000đ) 600.000đồng, tiền test Covid (03 người x 240.000đ) 720.000đồng, tiền công lao động bị mất (17 ngày x 200.000đ/ngày theo giá trị công lao động phổ thông tại thị trường Buôn Hồ) 3.400.000đồng, thu nhập bị mất của người nuôi dưỡng (200.000đồng/ngày x 6 ngày) 1.200.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 2.980.000đồng (bằng 02 tháng lương cơ bản), tổng cộng 16.138.442đồng, quy định tại khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 306.922 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo VÕ ĐÌNH T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt: bị cáo Võ Đình T, 06(sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Toà án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ : 01 con dao rựa dài 64cm (cán bằng gỗ tre, lưỡi dao bằng kim loại), bản rộng (chỗ rộng nhất 4,2cm) mũi dao quắp, trên mặt trái lưỡi dao có dập dòng chữ "KHU 1" và 01 con dao rựa, lưỡi dao bằng kim loại dài 25,5cm, chỗ rộng nhất 04cm, mũi quắp, cán dao bằng gỗ tre dài 34cm, tổng chiều dài 59,5cm, trên lưỡi dao có in dập nổi chữ "KHU 1". Đây là công cụ bị cáo và bị hại dùng vào việc đánh nhau.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Võ Đình T phải bồi thường cho anh Nguyễn Thanh L số tiền 16.138.442đồng bao gồm Chi phí cứu chữa 7.238.442đồng, tiền xe 600.000đồng, tiền test Covid 720.000đồng, tiền công lao động bị mất 3.400.000đồng, thu nhập bị mất của người nuôi dưỡng 1.200.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 2.980.000đồng, được khấu trừ số tiền đã nộp 10.000.000đ theo biên lai thu số 60AA/2021/0003569 ngày 19/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 6.138.442đồng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 306.992đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;

- TAND tỉnh Đắk Lắk;

- Sở Tư pháp Đăk Lăk;

- VKSND Tx. B;

- CA Tx. B;

- THA dân sự Tx.B;

-UBND p. T;

- Bị cáo, các đương sự;

- Lưu hồ sơ, V.phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG MINH CHỨC